

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN DÂN TỘC CHĂM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Hồ Lưu Phúc^{1*}, Lê Thị Hiền²

¹Trường Đại học Tiền Giang, ²Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

*Email: phucluho@gmail.com

/Ngày nhận bài: 02/05/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phân biện: 26/05/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 30/05/2025

TÓM TẮT

Dân tộc Chăm có đời sống văn hóa âm nhạc phong phú và đa dạng, trong đó có sự đa dạng về các loại hình biểu diễn ca múa nhạc Chăm, gắn bó với người Chăm trong nhiều nghi lễ, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng. Qua phương pháp điền dã, quan sát, tham dự một số chương trình nghệ thuật biểu diễn Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh cùng thu thập, tổng hợp và phân tích một số tài liệu cần thiết góp phần giới thiệu một số loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm, đưa ra nhận định thực trạng và giải pháp bảo tồn nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm hiện nay gắn với khu vực thành phố Hồ Chí Minh, nơi có cộng đồng người Chăm sinh sống, lao động gắn với nhiều sinh hoạt văn hóa, lễ hội cộng đồng độc đáo.

Từ khóa: Âm nhạc dân gian Chăm; Nghệ thuật biểu diễn trống Chăm; Người Chăm Nam Bộ

PRESERVING AND PROMOTING CHAM ETHNIC PERFORMING ARTS IN HO CHI MINH CITY IN THE CURRENT CONTEXT

ABSTRACT

The Cham ethnic group has a rich and diverse cultural and musical life, including a variety of Cham singing and dancing performances, associated with the Cham people in many rituals, festivals and community activities. Through fieldwork, observation, and participation in a number of Cham performing arts programs in Ho Chi Minh City, we collected, synthesized and analyzed a number of necessary documents to contribute to introducing a number of traditional Cham performing arts, giving assessments of the current situation and solutions to preserve traditional Cham performing arts currently associated with the Ho Chi Minh City area, where the Cham community lives and works, associated with many unique cultural activities and community festivals.

Keywords: Cham folk music; Cham drum performance art; Southern Cham people

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo kết quả của cuộc Tổng điều tra về dân số và nhà ở năm 2019, người Chăm ở Thành phố Hồ Chí Minh có dân số trên 10.000 người (Tổng cục thống kê, 2019), là một bộ phận của cộng đồng người Chăm Nam Bộ hiện phân bố ở các tỉnh An Giang, Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Phước, Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh. Cũng như các bộ phận khác của cộng đồng Chăm Nam Bộ, người Chăm Thành phố Hồ Chí Minh có cùng nguồn gốc với người Chăm ở Trung Bộ Việt Nam, do những biến động lịch sử đã di dân sang Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Indonesia trước khi một bộ phận hồi cư trở lại Việt Nam (Tây Ninh, An Giang) từ giữa thế kỷ 18 - đầu thế kỷ 19 (Phú Văn Hãn, 2019). Ở Thành phố Hồ Chí Minh, quá trình nhập cư của người Chăm bắt đầu từ thập niên 40 của thế kỷ 20. Cho đến nay, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã hình thành 15 khu vực cư trú tập trung của người Chăm, mỗi khu vực là một xóm nhà quần tụ xung quanh một thánh đường Hồi giáo (masjid, surau).

Người Chăm ở thành phố Hồ Chí Minh có đời sống văn hóa phong phú, đa dạng với nhiều giá trị văn hóa vật chất và tinh thần đóng góp chung vào sự phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội của thành phố. Trong đó phải kể đến đời sống văn hóa âm nhạc, điều này thể hiện qua nhiều loại hình ca múa nhạc truyền thống Chăm sử dụng trong các nghi lễ, lễ hội và sinh hoạt văn hóa cộng đồng Chăm. Hàng năm, nhiều hoạt động lễ hội, sinh hoạt văn hóa cộng đồng có các hoạt động biểu diễn văn nghệ sôi nổi, thu hút nhiều người đến tham dự, tìm hiểu văn hóa Chăm. Đây là dịp các hoạt động biểu diễn truyền thống Chăm có cơ hội được dịp quảng bá, giới thiệu đến cho nhiều người.

Thực tế hiện nay, nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm vẫn còn nhiều vấn đề nội tại, khiến cho hoạt động biểu diễn này tuy hấp dẫn, đa dạng, mang nhiều dấu ấn đặc sắc cho người xem nhưng vẫn chậm phát triển, chưa phát huy hết được các giá trị văn hóa, chưa quảng bá rộng rãi và thu hút được sự quan tâm của nhiều người.

Chính vì thế, cần xem nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm là một sản phẩm văn hóa truyền thống cần được nghiên cứu, trong đó có nghiên cứu phục hồi, bảo tồn và phát huy trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, đây cũng là một sản phẩm du lịch văn hoá hấp dẫn của cộng đồng Chăm ở thành phố Hồ Chí Minh để từ đó có chính sách, giải pháp bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm trong đời sống văn hóa, xã hội, phát triển kinh tế cộng đồng Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh.

2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Việc nghiên cứu về nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm từ trước đến nay đã được nhiều học giả, nhà nghiên cứu quan tâm, nhắc đến trong nhiều công trình, có thể kể đến như: Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm của Lê Ngọc Canh xuất bản năm 1995 của nhà xuất bản Văn hóa thông tin. Công trình giới thiệu về các loại hình ca múa nhạc Chăm truyền thống của người Chăm ở khu vực miền Trung. Tác giả Đinh Hy cũng có những ý kiến đánh giá về thực trạng và giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm qua bài viết “Nghệ thuật biểu diễn Chăm, suy nghĩ và kiến nghị” đăng trên Tạp chí Diễn đàn văn hóa văn nghệ, 8, trang 29 năm 2001. Trong năm 2014, hai tác giả Trương Văn Món và Thông Thanh Khánh giới thiệu tác phẩm Nghệ thuật ca múa nhạc Chăm năm 2014 của Nhà xuất bản Tri thức. Qua các công trình nghiên cứu cho thấy nghệ thuật biểu diễn ca múa nhạc truyền thống Chăm rất đa dạng, độc đáo, vẫn cần nhiều hơn những công trình nghiên cứu chuyên sâu. Đồng thời, việc nghiên cứu nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm cần mang tính bao quát hơn không chỉ giới hạn ở cộng đồng Chăm Panduranga (Ninh Thuận, Bình Thuận) mà còn với các nhóm cộng đồng Chăm H'roi (Bình Định, Phú Yên) và nhóm cộng đồng Chăm Nam Bộ. Bài viết Bảo tồn và phát huy nghệ thuật biểu diễn truyền thống dân tộc Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh hiện nay không chỉ tổng hợp lại các loại hình ca múa nhạc truyền thống mà còn bổ sung thêm một số loại hình biểu diễn truyền thống của nhóm cộng đồng Chăm Nam Bộ. Đồng thời, đánh giá thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm hiện nay ở thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đưa ra một số nhận định trong việc tìm kiếm giải pháp đưa sản phẩm ca múa nhạc Chăm được quảng bá, giới thiệu và đầu tư xứng tầm hơn trong thời gian tới, không chỉ đóng góp cho đời sống tinh thần cộng đồng Chăm đang sinh sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh mà còn trở thành sản phẩm văn hóa dân tộc hấp dẫn của thành phố.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp điền dã là phương pháp chủ đạo. Qua khảo sát, thu thập thông tin từ các

chuyến đi đến một số khu vực sinh sống của người Chăm ở quận 1, quận 6, quận 8, quận Phú Nhuận,... Các chuyến đi này là cơ hội giúp nhóm tác giả có điều kiện tìm hiểu đời sống sinh hoạt thường ngày, sinh kế của người Chăm, cách thực hành tôn giáo, cách thức tổ chức các nghi lễ, lễ hội trong cộng đồng Chăm. Đồng thời, tác giả quan sát, tham dự một số chương trình nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Bên cạnh đó, việc thu nhập, tổng hợp và phân tích một số tài liệu đã được công bố giúp cho việc tìm hiểu quá trình hình thành cộng đồng Chăm Islam ở thành phố Hồ Chí Minh.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

4.1. Giới thiệu một số nhạc cụ cổ truyền của người Chăm hiện nay

Trống Paranung: Là một loại trống một mặt làm bằng gỗ, nhẹ, chắc, có độ vang. Mặt trống làm bằng da, đường kính rộng khoảng 50cm, mặt trống được căng và gắn vào tay trống bằng những sợi dây mây dẻo và chắc, đan chéo nhau. Trống Paranung đóng vai trò rất quan trọng trong các lễ hội dân gian Chăm. Nghệ nhân sử dụng loại trống này là Ông Maduen (thầy võ). Trống Paranung biểu tượng cho thân mình của con người. Khi sử dụng loại nhạc cụ này nghệ nhân đặt trống trước ngực.

Ngoài ra, trống Paranung còn có tính chất biểu tượng cho vũ trụ, sự vật hiện tượng liên quan đến đời sống tâm linh triết lý của con người, cụ thể như sau: “Trống Paranung cấu tạo có 12 tek (khóa) ngoài chức năng để căng mặt trống ra, nó còn biểu tượng cho 12 con giáp, và cũng là 12 tháng trong năm. Trên mặt trống có một hình tròn biểu tượng cho trái đất hình tròn, trong hình tròn đó được chia thành hai màu: Màu đỏ tượng trưng cho Dương, màu xanh tượng trưng cho Âm. Trong đời sống tâm linh của người Chăm, thuyết Âm - Dương chi phối rất lớn, mọi sự vật đều có Âm - Dương (Naow - Nay), trong Dương có Âm, và ngược lại. Xung quanh vòng tròn giữa trống có những hoa văn (Hla) như là lá sen biểu tượng cho bốn phương tám hướng” (Đàng Năng Hoà, 2012, tr.41). Ông Maduen - nghệ nhân nổi tiếng sử dụng trống Paranung trong các dịp lễ múa Rija, Ông Maduen vừa vỗ trống vừa hát những bài tráng ca, ca ngợi những chiến công của các bậc tiền nhân có công với đất nước.

Trống Ginăng: trống cao 80cm, mặt trống làm bằng da, một mặt có đường kính 25cm gọi là mặt pah chang, mặt còn lại có đường kính 27cm gọi là mặt taong, mặt nhỏ của trống là chang dùng ngón tay để vỗ, mặt lớn gọi là bam được đánh bằng dùi. Một bộ trống Ginang gồm hai chiếc do hai nghệ nhân cùng biểu diễn, họ ngồi đối diện nhau, hai chiếc trống đặt chéo hình chữ X để thực hiện các động tác. Trống được đặt nghiêng tạo với mặt đất một góc 30 độ.

Đối với trống Ginang, tính biểu tượng cho loại nhạc cụ này là đôi chân của con người. Trống luôn luôn dùng một cặp (1 đực, 1 cái) do hai nghệ nhân sử dụng, khi đánh họ ngồi đối diện nhau, hai chân chống đỡ lấy trống, trống được đặt chéo nhau theo hình chữ X, đầu cao đầu thấp. Như đã đề cập ở trên, trong thuyết Âm - Dương của người Chăm là trong Dương có Âm, trong Âm có Dương. Trong một cái trống Ginang, mặt dùng dùi để đánh là Dương, và mặt dùng tay để vỗ là mặt Âm (Đàng Năng Hoà, 2012, tr.42).

Trống Hagar Praong và Hagar Sit: Trống Hagar Praong và Hagar Sit kết hợp thành bộ trống đôi dùng trong diễn tấu cùng với 2 chiêng trong các đám tang hoặc trong lễ tôn chức thầy Paseh của người Chăm theo đạo Bà la môn. Người Chăm quan niệm đây là hai trống thiêng. Theo Trần Hồng, trống Hagar Praong giống với trống châu của người Việt còn trống Hagar Sit giống trống của dân tộc Cotu, Cor và Bana ở Tây Nguyên. Hai trống này chủ yếu làm từ chất liệu gỗ lim, gỗ cây cóc, xẻ ra ván rồi bào mỏng, con có niềng tròn, bịt da trâu hai mặt trống, đóng đinh tre hay gỗ cứng xung quanh da căng thẳng. Trống được đánh bằng dùi, âm nhạc hơi đục nên thường được dùng diễn tả tình cảm buồn sâu sắc (Trần Hồng, 2013, tr.96-98).

Trống Rabana và Jumak: Trống Rabana là các nhạc cụ cổ truyền của người Chăm Islam, cấu tạo bao gồm: thành trống, con kê, da mặt trống. Thành trống thường làm bằng các loại gỗ cà chích, căm xe, gỗ mít... Kích thước thành trống phổ biến đo đạc được: đường kính mặt trên là 33cm, mặt dưới là 31cm, chiều cao thành trống từ 7cm - 8cm, độ dày thành trống từ 2cm - 3cm. Các con kê trống được làm bằng gỗ, có chiều dài khoảng 5cm. Cùng trong bộ trống Rabana, trống Jumak hay còn gọi là trống cái có chức năng giữ nhịp cho bộ trống Rabana khi biểu diễn, trống có cấu tạo và chất liệu tương đồng với trống Rabana nhưng với hình dáng thon gọn, kích thước chiều cao thành trống thường lớn hơn trống Rabana.

Trống Rabana và Jumak xuất hiện trong một số nghi lễ, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng Chăm Islam như: Các cuộc thi xướng kinh Qur'an trong ngày kỷ niệm ngày sinh Nabi Mohammed, tiếng trống cất lên khi đệm nhịp nhàng cùng các câu kinh Selawat cầu bình an cho vị Tiên tri đáng kính này. Nghi lễ cắt bì, một nghi lễ đánh dấu sự trưởng thành của một đứa trẻ Chăm cũng là nơi hiện diện tiếng trống Rabana đưa đường dẫn lối. Sau tháng nhịn chay Ramadan, đến ngày cuối được gọi là Roya Iadil Fitrah, ngày người Chăm ăn mừng vượt qua tháng quan trọng nhất của một người theo Islam. Người Chăm đến Thánh đường cầu nguyện cùng Thượng Đế, sau đó tụ họp ăn uống, trò chuyện, giao lưu ca hát qua tiếng trống vỗ Rabana suốt cả đêm ăn mừng đại lễ. Chất hân hoan, tươi vui

nhưng cũng rất trang trọng của việc biểu diễn Rabana còn phổ biến khi được người Chăm biểu diễn trong các lễ cưới trong cộng đồng (Hồ Lưu Phúc, 2022).

Kèn Saranai: Kèn Saranai bao gồm ba phần chính là dăm kèn, thân kèn, loa kèn. Nhạc cụ này có âm thanh to và vang nên thường được kết hợp hòa tấu cùng trống Ginang và trống Paranung. Bộ ba nhạc cụ không thể thiếu trong nhạc lễ Rija. Theo quan niệm nhân sinh quan của người Chăm, kèn Saranai tượng trưng cho phần đầu của con người, 7 lỗ (7 nốt) tượng trưng cho thị giác, khứu giác, thính giác và vị giác.

Abaw (Tù và): “Đây là nhạc cụ bằng ốc biển dùng để thổi. Theo truyền thuyết đây là vật linh mà đấng Dêbitathuor dùng để sáng tạo vũ trụ và mọi sinh vật trên trần gian (Dunga), tù và còn là vật tổ Po Adhia dùng để hành lễ trong đám tang Chăm Ahiêr, đặc biệt trong nghi thức lễ tây uế (talih) đất tháp trong các lễ hội ở đền tháp Chăm” (Theo Báo điện tử Ninh Thuận, 2011). Khi thổi, người Chăm chúm 2 môi thổi qua lỗ phía sau kiu một tiếng “tu”, dùng bàn tay hãm thanh ở miệng ốc thì kêu tiếng trầm “tù”, hoặc cao là “tú” tạo thành 3 âm Tù, tu, tú là do người thổi dùng 2 môi, bàn tay hãm và hơi thổi mạnh, nhẹ để có âm trầm và cao (Trần Hồng, 2013, tr.112).

Đàn Kanyi: nhạc cụ bao gồm các bộ phận chính như: bầu đàn làm bằng mu rùa, cán làm bằng tre già, cứng và thẳng dài khoảng 60cm, trụ dây gồm hai dây bằng sợi se lại, cần kéo dây là một cây gỗ cong 2 đầu mắc những sợi lông đuôi ngựa để chùng. Đàn Kanyi có âm điệu thánh thót, tiếng đàn gần gũi với tiếng người, tiếng chim... Dùng để đệm cho hát lễ, lễ tang... Nghệ nhân sử dụng là thầy Ông Kadhar - một trong những người có vai trò quan trọng trong lễ hội dân gian của người Chăm. Cũng là loại nhạc cụ thuộc bộ dây, người Chăm có Rabap kadaoh (đàn bầu), đàn Champi (đàn tranh). Hiện nay trong sinh hoạt, cũng như trong lễ hội không còn phổ biến nữa, hầu như đã thất truyền.

4.2. Nghệ thuật múa truyền thống Chăm

Múa là một loại hình nghệ thuật giữ vai trò quan trọng trong các nghi lễ, lễ hội của người Chăm. Trải qua nhiều thăng trầm, nghệ thuật múa vẫn được người Chăm duy trì và có sức sống mãnh liệt trong đời sống văn hoá cộng đồng Chăm. Những điệu múa đa số diễn tả những hoạt động sinh hoạt đời thường như đội nước, vãi chài, chèo thuyền,... Qua đó, nghệ thuật múa phản ánh những mơ ước, khao khát của con người trước thần linh, thiên nhiên như cầu cho mưa thuận gió hoà, công việc làm ăn được suôn sẻ, gia đình, họ hàng, cộng đồng được khoẻ mạnh. Ngoài ra, những điệu múa Chăm còn thể hiện một ý chí kiên cường, sẵn sàng đương đầu mọi khó khăn trong cuộc sống của con người.

Nghệ thuật múa truyền thống của người Chăm cũng rất đa dạng với nhiều điệu múa khác nhau, có thể kể đến như: Hình tượng múa trên các phù điêu tháp Champa như múa Shiva, múa Apsara, múa khăn, múa cưỡi ngựa đánh cầu; Trong lễ Rija Nagar, Rija Harei có các điệu tamia hawei (múa roi), tamia hua gaiy (múa chèo thuyền), tamia iuak apui (múa đập lửa), tamia karit (múa kiếm), tamia klai kluc (múa phồn thực); Trong lễ Rija Praong có một số điệu múa quạt như: tamia patri (múa công chúa), tamia patra (múa hoàng tử), tamia beyen (múa chim trĩ), tamia mrai (múa chim công),... (Đàng Năng Hoà, 2019, tr.103-104).

Người Chăm ở Nam Bộ theo tôn giáo Islam nên có những quy định chặt chẽ hơn trong việc sử dụng các loại hình ca múa nhạc, đặc biệt là nghệ thuật múa. Theo tác giả Phú Văn Hãn: “thỉnh thoảng các cô gái Chăm cũng tham gia biểu diễn các điệu múa truyền thống trong các dịp sinh hoạt văn nghệ nhưng không được cộng đồng cổ vũ”.

4.3. Một số thể loại âm nhạc truyền thống Chăm

Đối với Âm nhạc người Chăm đến từ khu vực Ninh Thuận, Bình Thuận có nhiều thể loại như: Nhạc lễ dùng trong các ngày lễ kỷ niệm thần linh như Po Ina Nagar, Po tang Ahaok v.v. mỗi vị thần khi cúng tế đều được phụ trợ bằng một loại nhạc riêng. Dân ca Chăm có nhiều thể loại như: Daoh Mâyut (hát ân tình), Daoh dam dara (hát đối đáp), Daoh rathung chai (hát xay lúa, giã gạo) v.v. Những bản tình ca Chăm chủ yếu xoay quanh chuyện tình trai gái yêu nhau đầy sự hồn nhiên, trong sáng. Nhiều giai điệu rất gần với những điệu: lý Hoài Nam, lý con sáo, lý ngựa ô của người Việt ở Bình Trị Thiên hay xuân nữ bài chòi, lý con ngựa, lý thiên thai ở Nam Trung Bộ. Một số bài dân ca đậm buồn, sâu lắng rất gần với điệu hát vọng cổ ở Nam Bộ (Đàng Năng Hòa, 2019, tr.18). Bên cạnh đó, tấu ca đóng vai trò quan trọng trong đời sống người Chăm, đó là những lời lẽ tiễn đưa người chết đi về cõi linh thiêng.

Ngoài ra, khi người Chăm chuyển cư từ miền Trung đến sinh sống tại Nam Bộ, tư duy âm nhạc của người Chăm có sự thay đổi do ảnh hưởng và tiếp nhận tôn giáo Islam, dẫn đến đời sống văn hóa âm nhạc Chăm Nam Bộ có phần khác so với người Chăm ở Ninh Thuận, Bình Thuận. Tôn giáo Islam có những quy định riêng về sử dụng âm nhạc. Âm nhạc Islam mang mục đích giải trí và khuyến khích mọi người làm điều tốt, loại bỏ đi những điều gian ác, xấu xa và tàn bạo, không được phép cờ bạc, sòng phóng túng... (Phú Văn Hãn, 2021, tr. 54). Âm nhạc Chăm Nam Bộ chủ yếu có 3 thể loại chính: Các bài hát Nasheed; Các điệu ngâm Selawat và dân ca Chăm Nam Bộ.

Các bài hát Nasheed: Nasheed là những bài thánh ca

nhằm ca ngợi Thượng đế Allah, được viết bằng tiếng Ả Rập. Những người hát các thể loại nhạc này được gọi với tên Munshid. Theo Trang thông tin của Ban Hồi giáo (2018) cho rằng: “nội dung và ý nghĩa của Nasheed xoay quanh về niềm tin Islam, về các thực hành, nghi thức, bài học Islam. Nasheed có nhiều hình thức khác nhau nhằm ca ngợi thượng đế Allah. Các bài học được rút ra từ các kinh Qur'an và một số bài học về cuộc sống theo cách thức quy định trong đạo Islam (như trích dẫn ở Hayat Alvi, 2020, tr. 44).

Các điệu ngâm Selawat: Selawat là các bài thơ được người trình diễn sử dụng theo hình thức ngâm hay xướng. Nhà nghiên cứu Behnam (2012) đưa ra nhận định rằng vào thời Nabi Mohammed, có rất nhiều các nhà thơ và thường sử dụng thơ để truyền cảm hứng cho người theo đạo Islam và để làm mát tinh thần cho những người không tin vào tôn giáo này (Behnam, 2012, dẫn lại trong Hayat Alvi, 2020), nội dung Selawat chủ yếu xoay quanh ba nội dung: ngợi ca Thượng đế Allah, Nabi Mohammed và truyền bá đạo Islam (Dakwah).

Dân ca Chăm Nam Bộ: Nội dung của các bài dân ca Chăm chủ yếu xoay quanh về cuộc sống xóm làng, về con người Chăm, về nét đẹp trong lao động hằng ngày và nội dung ca ngợi đời sống đạo Islam, dân ca người Chăm ở An Giang có giai điệu tươi vui hơn, chúng ta rất dễ cảm nhận ở chúng tính trong sáng, sôi nổi, hồn nhiên, trữ tình.

4.4. Thảo luận

Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm mang tính lịch sử lâu đời: Nghệ thuật ca múa nhạc Chăm gắn liền với giai đoạn hình thành và phát triển vương quốc Champa, đồng hành cùng nhiều quá trình thăng trầm của cộng đồng người Chăm và hiện diện trong quá trình sinh sống, lao động của người Chăm. Người Chăm ngày nay vẫn tiếp tục giữ gìn những giá trị truyền thống của dân tộc dù sinh sống, làm việc, định cư ở bất kỳ nơi đâu. Đặc biệt, tại thành phố Hồ Chí Minh, một trong những đô thị năng động thi hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ cộng đồng lại vô cùng cần thiết, các chương trình văn hóa văn nghệ Chăm luôn nhận được sự quan tâm, duy trì và đầu tư cho nhiều hoạt động biểu diễn từ cấp cơ sở đến các cuộc thi, ngày hội lớn cộng đồng và thành phố.

Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm có tính đại diện, thể hiện bản sắc của cộng đồng, địa phương: Nghệ thuật ca múa nhạc Chăm mang tính đại diện và thể hiện cho bản sắc văn hoá cho từng nhóm cộng đồng Chăm qua việc trông Chăm góp mặt trong các nghi lễ, lễ hội truyền thống và sinh hoạt văn hoá cộng đồng. Ca múa nhạc Chăm xuất hiện trong các nghi lễ, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng này không làm cho không khí mất đi phần trang trọng mà còn góp phần gắn kết

con người với thần linh, các thể lực tâm linh. Chính những hoạt động của các buổi lễ tôn giáo, lễ hội truyền thống cộng đồng có sự hiện diện của nghệ thuật biểu diễn ca múa nhạc Chăm làm cho người Chăm trong cộng đồng thêm phần gắn kết. Người tham dự hiện diện trong các nghi lễ, sinh hoạt cộng đồng được chứng kiến, thấu hiểu văn hóa tộc người mình. Không chỉ được quan sát mà còn được cha ông chọn lựa để truyền dạy, hướng dẫn biểu diễn, góp phần kế thừa, tiếp nối văn hóa dân tộc. Đó chính là mục đích giáo dục nhân cách, lối sống cao cả cho thanh thiếu niên Chăm từ chính hoạt động biểu diễn ca múa nhạc Chăm trong cộng đồng.

Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm phản ánh sự đa dạng văn hóa và sáng tạo của con người, được kế tục qua nhiều thế hệ: Một số loại hình ca múa nhạc Chăm có nguồn gốc từ quá trình giao lưu, tiếp xúc, tiếp biến văn hóa với một số cộng đồng tộc người trong khu vực. Tuy nhiên, tại mỗi cộng đồng người Chăm sinh sống, nghệ thuật ca múa nhạc Chăm được làm ra từ các chất liệu có sẵn tại địa phương và sử dụng cho các mục đích tôn giáo, tín ngưỡng, nhu cầu sinh hoạt riêng của các cộng đồng Chăm. Vì thế, ca múa nhạc Chăm là sản phẩm văn hóa mang đầy tính sáng tạo của người Chăm, được nhiều thế hệ Chăm kế thừa, gìn giữ và phát triển.

Chính vì những giá trị văn hóa ấy, cần có những chính sách, giải pháp, định hướng cụ thể trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm không chỉ duy trì, phát triển trong cộng đồng mà còn gắn với phát triển đời sống văn hóa, xã hội của đô thị. Những năm trở lại đây, thành phố Hồ Chí Minh có nhiều chương trình gắn với các hoạt động ca múa nhạc truyền thống Chăm như tổ chức Lễ hội Kate - Ramuwan dân tộc Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh do Chi hội Văn hóa dân tộc Chăm (Trực thuộc Hội dân tộc học - Nhân học thành phố) qua các năm thu hút đông đảo sự tham gia của cộng đồng Chăm cũng như những người có quan tâm; Người Chăm Islam còn có nhiều lễ hội lớn trong năm. Riêng ngày kết thúc tháng Ramadan và sinh nhật Nabi Mohammad, người Chăm tụ tập đông nhất tại cộng đồng của mình để vừa làm lễ cầu nguyện, vừa tổ chức các sinh hoạt văn hóa cộng đồng (Phú Văn Hãn, 2019, tr.94).

Chương trình tiếng hát Chăm từ thành phố Bác. Đây là chương trình biểu diễn nghệ thuật đặc biệt của thành phố từng tham gia biểu diễn trong “Ngày hội Văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào dân tộc Chăm - Ninh Thuận năm 2012”. Chương trình cũng vừa được dàn dựng lại và biểu diễn phục vụ đông đảo khán giả thành phố tại Trung tâm Văn hóa quận Phú Nhuận, trình diễn nhiều tác phẩm âm nhạc, tiết mục múa do các nhạc sĩ, biên đạo, đạo diễn người Chăm

thực hiện như: múa Bên Tháp, Chiếc khăn duyên của biên đạo - đạo diễn Đặng Quang Dũng; bài hát Pantu graka, Làng Chăm ơn Bác của nhạc sĩ Amur Nhân; Roya tình yêu của I Nur Tuấn; dân ca Chăm Dam dara Cham của Azic Nam... (Sở Dân tộc và Tôn giáo thành phố Hồ Chí Minh, 2012). Ngoài ra, nhiều lớp dạy nghệ thuật biểu diễn ca múa nhạc Chăm cho cộng đồng Chăm, đặc biệt là thanh thiếu niên Chăm được mở ra, trở thành nơi sinh hoạt văn hóa nghệ thuật, bồi dưỡng để chuẩn bị cho nhiều chương trình biểu diễn tại thành phố. Nhiều đội nhóm múa Chăm được hình thành, nhiều ca sĩ, nghệ sĩ Chăm được đào tạo bài bản về giọng hát, cách diễn xuất là một tín hiệu tốt cho lĩnh vực văn hóa văn nghệ đồng bào Chăm. Mở rộng hơn, nhiều lớp hướng dẫn nghệ thuật múa Chăm được mở ra cho nhiều học viên ngoài cộng đồng là những công tác trong lĩnh vực quản lý văn hóa hay người yêu thích, có quan tâm đến nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm tham gia học tập, mở ra cơ hội giao lưu văn hóa giữa các cộng đồng.

Tuy nhiên, phải nhìn nhận một số hạn chế trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm hiện nay ở thành phố Hồ Chí Minh: Đầu tiên, số lượng nhạc cụ trong cộng đồng Chăm rất khiêm tốn. Nhiều nhạc cụ truyền thống đều có chung tình trạng bị hư hại và thất lạc trong khi kỹ thuật chế tác nhạc cụ dường như tự phát từ một số bộ phận người Chăm nên dễ bị thất truyền. Nhiều nhạc cụ được làm mới không đảm bảo chất lượng khi biểu diễn, khó khăn trong việc giá thành cao và tìm kiếm nguyên liệu thay thế khi nhạc cụ bị hư hại.

Thứ hai, việc sao chép nội dung bài hát biểu diễn bằng việc truyền khẩu, không được ghi chép cẩn thận làm cho việc ghi nhớ nội dung khi biểu diễn thêm phần khó khăn. Người làm nhạc cụ truyền thống cũng như các đội biểu diễn ca múa nhạc Chăm hiện tại đã mất đi nhiều người, những người còn lại tuổi đã cao, không đủ sức truyền dạy hay việc ghi nhớ truyền dạy có phần hạn chế. Hơn nữa, dù có ý định truyền dạy thì bộ phận giới trẻ Chăm lại gặp nhiều khó khăn do phải dành nhiều thời gian đi học, đi làm trong khi việc học biểu diễn cần có thời gian cố định, luyện tập thường xuyên. Người trẻ ngày nay bị lôi cuốn vào âm nhạc hiện đại, các nhạc cụ hiện đại thu hút sự quan tâm của giới trẻ nhiều hơn, làm thanh thiếu niên Chăm không mặn mà với nghệ thuật biểu diễn cổ truyền dân tộc.

Tại thành phố Hồ Chí Minh, các hoạt động liên quan đến du lịch trải nghiệm văn hóa Chăm hiện nay chủ yếu là các hoạt động tham quan bảo tàng, khu trưng bày văn hóa Chăm, tham quan Thánh đường Hồi giáo, trải nghiệm ẩm thực Chăm, ẩm thực Halal, các hoạt động biểu diễn văn hóa văn nghệ Chăm còn hạn chế, chưa được đầu tư giới thiệu cho du khách.

NGHỆ THUẬT - ARTS

Qua quan sát, các chương trình biểu diễn ca múa nhạc Chăm phải mất nhiều thời gian chuẩn bị từ nội dung, hình thức biểu diễn đến sân khấu, đạo cụ, trang phục. Người biểu diễn phải dành nhiều thời gian tập luyện. Tuy nhiên, việc quảng bá, giới thiệu các chương trình biểu diễn ca múa nhạc Chăm vẫn còn rất hạn chế trong cộng đồng Chăm, hạn chế trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Vì thế số lượng người đến tham gia các chương trình biểu diễn nghệ thuật Chăm là rất ít. Đồng thời, vẫn chưa có nhiều chính sách hỗ trợ cho việc đầu tư về nội dung, trang phục hay chi phí hợp lý để chi trả thù lao xứng đáng với công sức của người biểu diễn.

Bảng: Một số tiết mục biểu diễn tại Buổi tổng kết hoạt động năm của Chi hội Văn học nghệ thuật dân tộc Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/12/2024 (Nguồn: Hồ Lưu Phúc, 2024)

STT	Thể loại	Tên tiết mục	Thể hiện
1	Múa	Khát vọng về miền đất lành: Trên những bức phù điêu	Nhóm "Hương Champa" Âm nhạc: Vy Nhật Tảo Biên đạo: Nguyễn Vũ - Nguyễn Văn
2	Đơn ca nam	Ca khúc: Làng Chăm ơn Bác	Ca sĩ Lộ Minh Kiên Sáng tác: Ama Nhân Biên đạo: Nguyễn Văn
3	Múa	Điệu múa: Quạt Tadik truyền thống	Nhóm "Hương Champa" Âm nhạc: Dân gian Chăm Biên đạo: Nguyễn Vũ - Nguyễn Văn
4	Đơn ca nam	Ca khúc: Về thăm cô gái làng Chăm	Ca sĩ Saleh Sáng tác: Lâm Thanh Bình Biên đạo: Nguyễn Văn
5	Múa (Đơn nam)	Điệu múa: Múa Roi - Juak Apui (múa lửa)	Nghệ sĩ Minh Kiên Sưu tầm và ứng tác: Lộ Minh Kiên Biên đạo: Nguyễn Văn - Minh Kiên
6	Đơn ca nam	Ca khúc: Tiếng hát Chăm bên dòng sông Sài Gòn	Ca sĩ Chau So Sáng tác: Trương Quang Lục Biên đạo: Mah Ghiem
7	Trình diễn trang phục	Biểu diễn Trang phục người Chăm	Âm nhạc: Hồ Văn Thành Biên đạo: Đặng Nguyễn Văn Sưu tầm: Ysa U Mơ - Mah Ghiem

Vì thế, trong thời gian tới, cần sưu tầm và thống kê số lượng nhạc cụ truyền thống, các điệu múa, các thể loại âm nhạc truyền thống để tiến hành xây dựng tài liệu hướng dẫn cụ thể trong việc biểu diễn trống phục vụ nghi lễ, lễ hội cộng đồng, hướng đến "sân khấu hóa" nhiều loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm.

Tiếp đến, có kế hoạch cụ thể để xin kinh phí nhà nước hay vận động một số nguồn quỹ hỗ trợ để mở lớp truyền dạy biểu diễn ca múa nhạc Chăm, vận động thanh thiếu niên Chăm tham dự để trực tiếp truyền dạy dưới sự hướng dẫn của các nghệ sĩ Chăm có kinh nghiệm. Nhà nước cần có những chính sách đã ngộ tốt đối với nghệ nhân truyền dạy, chăm lo đời sống văn hóa, kinh tế để người truyền dạy an tâm, tập trung hiệu quả vào công tác truyền dạy.

Cần có những cuộc thi biểu diễn ca múa nhạc truyền thống khuyến khích người Chăm tham dự để tìm kiếm các tài năng trẻ trong cộng đồng Chăm. Từ đó phát hiện, đào tạo nâng cao để họ trở thành những

người nghệ sĩ thực thụ phục vụ cộng đồng hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo động lực cho giới trẻ nhận thức và cố gắng hết mình vì sự phát triển chung của cộng đồng Chăm.

Hơn nữa, cần hướng đến việc đầu tư bài bản, nội dung biểu diễn, sao cho việc biểu diễn vừa phù hợp với văn hoá truyền thống và tạo ra các tiết mục hấp dẫn về nội dung và hình thức. Việc sân khấu hoá âm nhạc truyền thống Chăm cần được tổ chức đúng địa điểm, tránh tình trạng biểu diễn phục vụ cho các hoạt động giải trí sáo rỗng, không mang mục đích quảng bá, giới thiệu văn hoá.

Sau cùng, cần xem việc biểu diễn ca múa nhạc truyền thống Chăm là một sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn, độc đáo, nếu được quan tâm, đầu tư một cách bài bản từ nội dung, hình thức biểu diễn sẽ góp phần đa dạng sản phẩm du lịch trải nghiệm văn hóa Chăm tại thành phố Hồ Chí Minh, thu hút nhiều khách du lịch quan tâm, tìm hiểu và trải nghiệm.

5. KẾT LUẬN

Nghệ thuật ca múa nhạc truyền thống Chăm là di sản văn hóa lâu đời được xem là linh hồn của các lễ hội, sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng Chăm. Qua các hoạt động sinh hoạt biểu diễn ca múa nhạc Chăm, giúp hiểu hơn các giá trị văn hóa tinh thần của người Chăm. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa ca múa nhạc Chăm trong đời sống cộng đồng Chăm giúp cho văn hóa của người Chăm thêm phần khởi sắc, tạo điều kiện cho nghệ thuật biểu diễn truyền thống này có cơ hội phát triển không chỉ ở các lễ hội, sinh hoạt cộng đồng Chăm mà tương lai còn có nhiều cơ hội được giới thiệu, quảng bá trong các hoạt động biểu diễn văn hóa, văn nghệ phục vụ đời sống văn hóa cộng đồng Chăm và phát triển hoạt động quảng bá hình ảnh du lịch văn hóa này tại thành phố Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đàng Năng Hòa. (2012). "Âm nhạc dân gian Chăm". *Tạp chí Khoa học trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh số 7 (1)*, tr.38-45.
- Đàng Năng Hòa. (2019). *Âm nhạc dân gian Chăm, Bảo tồn và phát triển. Hà Nội: Tri thức.*
- Đình Hy. (2001). "Nghệ thuật biểu diễn Chăm, suy nghĩ và kiến nghị". *Diễn đàn văn hóa văn nghệ*, 8, trang 29.
- Hayat Alvi. (2020). *Musical Criminology A Comparative Analysis of Jihadist Nasheeds and Narco Corridos. European, Midle Eastern, & African Affairs*, tr. 42-60.
- Hồ Lưu Phúc. (2022). "Trống Rabana trong văn hoá của người Chăm ở An Giang". *Tạp chí Bào tàng và nhân học*, số 02, tr.83-92.
- Phú Văn Hãn. (2019). *Văn hóa người Chăm ở Nam Bộ. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.*